

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN ĐƯỐC
TỈNH LONG AN
Số: 116/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

C, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỐC - TỈNH LONG AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Bà [Lê Thị Phương T.](#)
- Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Hương.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở TAND huyện C, tỉnh Long An, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 101/QĐ-TA ngày 24 tháng 12 năm 2024, đối với:

Họ và tên: [Hồ Nguyễn Bảo T1](#)

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 16/7/2008

Số định danh cá nhân: 080308006836

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 8/12.

Nguyên quán: [C, Long An.](#)

Hộ khẩu thường trú: [Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Long An.](#)

Chỗ ở hiện tại: [Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Long An.](#) Nghề nghiệp: không.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: [Nguyễn Thị Kim L](#) – Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội [huyện C.](#)

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông [Võ Văn S](#) – Phó Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội [huyện C.](#)

(Theo văn bản ủy quyền số 2294/PLĐTBXH ngày 30/12/2024)

2. Đại diện Viện kiểm sát: Ông Phạm Quốc Huy – Kiểm sát viên VKSND huyện C.

3. Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của [Hồ Nguyễn Bảo T1](#):

3.1. Ông [Hồ Văn C](#), sinh năm: 1962 (cha của [Hồ Nguyễn Bảo T1](#));

3.2. Bà [Nguyễn Thị Mỹ H](#), sinh năm: 1976 (mẹ của [Hồ Nguyễn Bảo T1](#));

Cùng địa chỉ: [Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Long An.](#)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của [Hồ Nguyễn Bảo T1](#): Luật sư [Nguyễn Thị C1](#) – Văn phòng luật sư [Nguyễn Thị C1](#) – [Đoàn luật sư tỉnh L.](#)

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ vụ việc và bản tường trình của người vi phạm thể hiện: Ngày 15/3/2024, [Hồ Nguyễn Bảo T1](#) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị [Công an xã L](#)

lập biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 01/4/2024, [Công an xã L](#) ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC xử phạt bằng hình thức cảnh cáo. Ngày 01/4/2024, Chủ tịch [Ủy ban nhân dân xã L](#) ban hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 03/QĐ-UBND đối với [Hò Nguyễn Bảo T1](#), thời hạn quản lý 01 năm kể từ ngày 01/4/2024. Ngày 14/4/2024, [Hò Nguyễn Bảo T1](#) tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, bị [Công an xã L](#) lập Biên bản vi phạm hành chính ngày 23/4/2024. Ngày 23/4/2024, [Bệnh viên Đ](#) xác định [Hò Nguyễn Bảo T1](#) nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là [M](#). Ngày 23/4/2024, [Hò Nguyễn Bảo T1](#) đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, [UBND xã L](#) ban hành Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, thời gian cai nghiện là 01 năm từ ngày 23/4/2024 đến ngày 23/4/2025. Ngày 28/10/2024, [Hò Nguyễn Bảo T1](#) tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, [Công an xã L](#) lập Biên bản vi phạm ngày 28/10/2024 và đề nghị xem xét đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Hò Nguyễn Bảo T1](#).

Tại phiên họp, người đề nghị trình bày tóm tắt quá trình vi phạm của [Hò Nguyễn Bảo T1](#), cụ thể: [Hò Nguyễn Bảo T1](#) là đối tượng nghiện ma túy, đã đăng ký cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng nhưng trong thời gian cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, [Hò Nguyễn Bảo T1](#) lại tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, có đủ cơ sở để giữ nguyên yêu cầu đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Hò Nguyễn Bảo T1](#), thời gian đề nghị là 12 tháng.

Tại phiên họp, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho [Hò Nguyễn Bảo T1](#) Luật sư [Nguyễn Thị C1](#) trình bày: căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện [Hò Nguyễn Bảo T1](#) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt cảnh cáo, đã đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nhưng lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian cai nghiện tại gia đình, cộng đồng. Hồ sơ được lập đúng theo trình tự, thủ tục đúng theo quy định của pháp luật nên việc Trưởng phòng lao động và xã hội [huyện C](#) đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Hò Nguyễn Bảo T1](#) là có căn cứ, tuy nhiên xin được giảm thời gian áp dụng là 06 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C trình bày: Tòa án đã thực hiện đầy đủ các bước tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Việc Trưởng [Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C](#) đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Hò Nguyễn Bảo T1](#) là có cơ sở. Do đó, đề nghị Chủ tọa phiên họp căn cứ vào quy định của pháp luật xem xét chấp nhận đề nghị của Trưởng [Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện C](#) đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Hò Nguyễn Bảo T1](#) với thời gian là 12 tháng.

XÉT THẤY:

Về thủ tục tố tụng: [Hò Nguyễn Bảo T1](#), ông [Hò Văn C](#), bà [Nguyễn Thị Mỹ H](#) đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý về việc thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính và Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng.

Căn cứ Điều 20 Pháp lệnh số 01/2022/UBTVQH15 ngày 24/03/2022 của [Ủy ban thường vụ Q](#), Tòa án quyết định tiến hành phiên họp vắng mặt [Hò Nguyễn Bảo T1](#).

Về trình tự, thủ tục và tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: [Hò Nguyễn Bảo T1](#) là người chưa thành niên, có nơi cư trú ổn định tại [ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Long An](#). [Hò Nguyễn Bảo T1](#) là người nghiện ma túy và đã đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, thời hạn cai nghiện là 01 năm từ ngày 23/4/2024 đến ngày 23/4/2025. Tuy nhiên, trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện, [Hò Nguyễn Bảo T1](#) bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy, bị [Công an xã L](#) lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 28/10/2024 và đề nghị Chủ tịch [Ủy ban nhân dân xã L](#) lập hồ sơ đề Trưởng phòng Lao động – Thương binh và [Xã hội huyện C](#) đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 33 Luật phòng chống ma túy, Điều 50 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Hồ sơ thể hiện đầy đủ: Biên bản vi phạm về việc cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, Bảng tóm tắt lý lịch và Bản tường trình của [Hò Nguyễn Bảo T1](#), Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền, Văn bản trình bày ý kiến của cha, mẹ [Hò Nguyễn Bảo T1](#), Văn bản đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Chủ tịch [Ủy ban nhân dân xã L](#). Hồ sơ lập theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 34 Luật phòng chống ma túy, các Điều 50, 51, 52, 53 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Về thời hiệu: Trưởng phòng Lao động – Thương binh và [Xã hội huyện C](#) đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Hò Nguyễn Bảo T1](#) đảm bảo thời hiệu đúng quy định tại Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền: thẩm quyền lập hồ sơ, thẩm quyền đề nghị theo đúng quy định tại Điều 3 Pháp lệnh số 01/2022/UBTVQH15 ngày 24/03/2022 của [Ủy ban thường vụ Q](#).

Xét thấy, [Hò Nguyễn Bảo T1](#) là người chưa thành niên, có nơi cư trú ổn định, nghiện ma túy và đang trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Tuy nhiên, trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện, [Hò Nguyễn Bảo T1](#) bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy cho thấy [Hò Nguyễn Bảo T1](#) không thể tự mình đoạn tuyệt với ma túy nên đưa [Hò Nguyễn Bảo T1](#) vào cơ sở cai nghiện để giúp đối tượng có môi trường tốt để chữa bệnh, điều trị cắt cơn nghiện ma túy, tu rèn kỷ luật, giáo dục đạo đức, nhân cách cũng như nâng cao hiểu biết về pháp luật, trở thành người có ích cho xã hội, cho cộng đồng và gia đình. Do đó, việc Trưởng phòng Lao động – Thương binh và [Xã hội huyện C](#) đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Hò Nguyễn Bảo T1](#) với thời gian 12 tháng và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đức đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Hò Nguyễn Bảo T1](#) với thời gian 12 tháng là có căn cứ, cần chấp nhận, không chấp nhận yêu cầu của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của [Hò Nguyễn Bảo T1](#) yêu cầu đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 06 tháng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Hò Nguyễn Bảo T1](#).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày [Hồ Nguyễn Bảo T1](#) bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy Long An. (Địa chỉ: [Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An](#)).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án, người bị đề nghị, người đại diện hợp pháp theo pháp luật của người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định của Tòa án. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, Người đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện C có quyền kháng nghị đối với Quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. [Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C](#) có trách nhiệm phối hợp với [Công an huyện C](#) đưa [Hồ Nguyễn Bảo T1](#) vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- Trưởng CA huyện C;
- Trưởng phòng LĐTB và XH huyện C;
- Chủ tịch UBND xã L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương Trúc